

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 26-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Vũ Tiến Dũng và ông Lương Đình Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo :

Đào Huy X, sinh năm 1990 tại xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Huy T và bà Nguyễn Thị K; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 20/12/2022 áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1991,

Địa chỉ: Khu N, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình

Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

Chị Đinh Thị H1, sinh năm 1997.

Chị Bùi Thị L, sinh năm 1997.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2021, thông qua mạng xã hội facebook, Đào Huy X quen biết chị Bùi Thị H, sinh năm 1991, trú tại Khu N, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình (chị H làm công nhân tại khu công nghiệp V thuộc xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang). Trong thời gian làm công nhân tại tỉnh Bắc Giang, chị H có mua xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, BKS 28B1 - 340.35, hình thức mua trả góp thông qua Công ty T1, chị H trả trước 10.000.000 đồng, số còn lại trả góp trong 12 tháng, tương đương cả gốc và lãi mỗi tháng 2.782.000 đồng/tháng. Đến khoảng tháng 11/2021, X và chị H nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ, cả hai thường xuyên gọi điện “video call” (gọi điện thoại bằng hình ảnh) qua ứng dụng Zalo nói chuyện với nhau. X thường xuyên bảo chị H cởi quần áo để lộ phần ngực và bộ phận sinh dục để cho X nhìn, chị H đồng ý. Trong lúc gọi điện nói chuyện, X sử dụng chức năng chụp ảnh màn hình trên điện thoại di động chụp lại các hình ảnh chị H để lộ phần ngực và bộ phận sinh dục rồi lưu vào điện thoại của mình. Trong thời gian yêu nhau, chị H nói với X chiếc xe mô tô BKS 28B1 - 340.35 đang sử dụng là do chị mua trả góp, hiện mỗi tháng phải trả 2.782.000 đồng. Thấy vậy, X nói với chị H hàng tháng để X trả tiền mua xe trả góp, chị H đồng ý. Đến khoảng tháng 5/2022, chị H chuyển về chung sống với X ở tại thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương. Quá trình chung sống đến tháng 7/2022, X và chị H phát sinh mâu thuẫn nên chị H nói với X để chị chuyển ra ngoài ở riêng nhưng X không đồng ý, đồng thời yêu cầu chị H phải trả số tiền 25.000.000 đồng X đã trả góp tiền mua xe mô tô từ tháng 11/2021 đến tháng 5/2022, nếu không trả tiền thì chị H phải để lại xe. Do chị H không có tiền trả X ngay lúc đó nên chị H đồng ý để lại xe ở nhà X rồi chuyển đến thuê trọ tại thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương để làm công nhân tại Khu công nghiệp T, huyện C.

Ngày 16/10/2022, chị H đến nhà nói với X về việc chị H cần xe mô tô để đi về quê có việc gấp và bảo X đưa xe để chị H đi, X đồng ý đưa xe trả chị H. Đến chiều cùng ngày, do muốn dứt khoát với X nên chị H tự nguyện chuyển số tiền 9.000.000 đồng để trả tiền X lo cho chị H ăn, ở từ tháng 5/2022 đến tháng 7/2022 tại nhà X. Tuy nhiên, X không đồng ý chia tay nên đã yêu cầu chị H trả lại số tiền 25.000.000 đồng, nhưng chị H không đồng ý vì cho rằng số tiền đó X tự nguyện cho chị.

Sau đó, X gọi điện, nhắn tin, gửi các hình ảnh nhạy cảm của chị H (ảnh để lộ phần ngực, vú, bộ phận sinh dục) mà X đã chụp từ màn hình lưu trước đó qua ứng dụng Zalo, M cho chị H, đe dọa đòi chị H phải trả 25.000.000 đồng, nếu không sẽ đăng các ảnh đó lên mạng nhưng chị H không trả nên X đã lập nhiều tài khoản facebook, nhiều lần đăng các ảnh nhạy cảm của chị H lên mạng xã hội, cụ thể:

Ngày 24/10/2022, X sử dụng điện thoại di động S J7 kết nối Internet đăng nhập ứng dụng facebook của mình, từ tài khoản tên đăng nhập “Lá Vàng Rơi” đăng vào hội nhóm Chợ Kim B online 24h” 5 ảnh của chị H (trong đó có 1 ảnh chị H mặc quần lót dạng 2 chân, 2 ảnh lộ phần ngực – vú, 2 ảnh mặc quần áo thường) kèm theo

dòng trạng thái “E cần tiền đi khách khu vực K. 0565911926. Chu đáo nhiệt tình. 300k/slot”.

Ngày 05/12/2022, X đăng nhập ứng dụng facebook từ tài khoản tên đăng nhập “Sa Tria” đăng vào hội nhóm Chợ Kim B online 24h” 3 ảnh của chị H (trong đó 2 ảnh chị H quần áo thường, 1 ảnh chị H mặc quần lót dạng 2 chân) kèm theo dòng trạng thái “E cần tiền nhận đi khách khu vực chợ B1. E Hồng 18+. Zalo/call 0899053281 .bao phê nhé các anh zai”.

Ngày 08/12/2022, X đăng nhập ứng dụng facebook từ tài khoản tên đăng nhập “Hoàng Bùi” đăng vào hội nhóm Chợ Kim B online 24h” 2 ảnh của chị H (trong đó 1 ảnh chị H mặc áo sơ mi và 1 ảnh chị H mặc quần lót dạng 2 chân) và ghi dòng trạng thái “E cần tiền nhận đi khách khu vực Kim B chợ B2. Hãy call cho e. 0899053281 & 0972756221 em tên H 18+ phục vụ chu đáo nhiệt tình hết mình”; đăng vào hội nhóm Chợ Kim B online” 1 ảnh chị H hở toàn bộ phần ngực, vú .

Sau khi X đăng các hình ảnh nhạy cảm của chị H vào các nhóm trên mạng xã hội facebook như ở trên, chị Đinh Thị H1, sinh năm 1997, trú tại xóm L, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình là người quen nhận ra đó là hình ảnh của chị H nên đã nói với chị Bùi Thị L, sinh năm 1997, trú tại xóm C, xã V, huyện K là cháu của chị H (đều là thành viên của các hội nhóm trên) biết để báo cho chị H. Ngày 10/12/2022, chị H đến Công an xã C, huyện B trình báo sự việc và tố cáo hành vi của X. Ngày 11/12/2022, Công an xã C đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan điều tra Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 11/12/2022, X đến Cơ quan điều tra C và khai nhận toàn bộ hành vi của mình, đồng thời giao nộp điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J7 lắp sim số 0914.831.351 để phục vụ điều tra.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 14/12/2022, Đào Huy X đã tác động gia đình bồi thường cho chị H 3.000.000 đồng. Chị H không yêu cầu X phải bồi thường trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo về tội Làm nhục người khác, theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự và tội Cường đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm a, e khoản 2 Điều 155, khoản 1 và khoản 5 Điều 170, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo phạm tội Làm nhục người khác và tội Cường đoạt tài sản

Xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù về tội Làm nhục người khác, từ 30 đến 33 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành

hình phạt chung là 39 đến 45 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng nộp ngân sách.

Tịch thu phát mại điện thoại di động kèm theo sim nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi dùng đe dọa sẽ đăng hình ảnh nhạy cảm của chị H công khai lên mạng internet để uy hiếp tinh thần của chị H nhằm chiếm đoạt tài sản. Sau khi không được chị H chấp nhận đưa tiền theo yêu cầu, thì X đã nhiều lần đăng công khai các hình ảnh đó lên mạng xã hội, xúc phạm nhân phẩm, danh dự của chị H với nội dung tình tiết cụ thể của hành vi như được nêu trên. Bị cáo nhất trí với nội dung bản Cáo trạng, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại vắng mặt, đã khai tại giai đoạn điều tra: Chị H đã bị bị cáo X dùng hình ảnh nhạy cảm của chị để đe dọa nhằm chiếm đoạt tài sản, khi không được chị H chấp nhận thì X đã đăng công khai các hình ảnh đó lên mạng xã hội. Chị xác định sau sự việc xảy ra, chị không bị ảnh hưởng nghiêm trọng về sức khỏe, chị đã được bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng vắng mặt, khai tại giai đoạn điều tra: Chị Đinh Thị H1 và chị Bùi Thị L đã phát hiện hình ảnh nhạy cảm của chị H trên mạng xã hội (như được nêu trên) và thông báo cho chị H biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, hình ảnh giải trình điện thoại, lời khai của bị hại và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2022 đến ngày 08/12/2022, tại thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương, Đào Huy X đã có hành vi gọi điện, nhắn tin đe dọa chị Bùi Thị H phải đưa cho X số tiền 25.000.000 đồng, nếu chị H không chấp nhận đưa tiền thì sẽ đăng ảnh nhạy cảm (lộ phần ngực, vú, ...) của chị H lên mạng xã hội; khi chị H không đồng ý đưa tiền, bị cáo đã nhiều lần sử dụng điện thoại di động kết nối Internet đăng tải nhiều hình ảnh nhạy cảm (lộ phần ngực, vú,...) của chị H vào các hội nhóm trên mạng xã hội facebook, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị H.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Do vậy, bị cáo đã phạm tội Làm nhục người khác, theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự và tội Cường đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo có nhân thân tốt, trước lần phạm tội này chưa phạm tội, chưa vi phạm hành chính.

[4]. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng, đầu thú khai báo hành vi phạm tội; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo đối với cả 2 tội và tổng hợp hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung tại cơ sở giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo không thuộc diện khó khăn, nên phạt tiền bổ sung đối với tội Cường đoạt tài sản.

[6]. Về vật chứng: Điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7, lắp sim số 0914.831.351 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, là tài sản của bị cáo, cần tịch thu phát mại, nộp ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a và điểm e khoản 2 Điều 155, khoản 1 và khoản 5 Điều 170, điểm b và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 2 và khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đào Huy X phạm tội “Làm nhục người khác” và tội “Cường đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đào Huy X 9 (chín) tháng tù về tội “Làm nhục người khác” và 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cường đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 39 (ba mươi chín) tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ (11/12/2022).

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước về tội Cường đoạt tài sản.

Tịch thu, phát mại điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7, lắp sim số 0914.831.351 nộp ngân sách nhà nước. Điện thoại kèm theo sim đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV CA huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cường